

ĐỔI MỚI DẠY HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ NGOẠI NGỮ THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN

Tôn Nữ Phương Thảo*

Tóm tắt

Bài viết nhận định những kết quả đạt được và phân tích những tồn tại trong việc thực hiện dạy-học ngoại ngữ tại Trường Đại học Phú Yên (ĐHPY). Từ đó đề xuất biện pháp đổi mới tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá ngoại ngữ theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên trong bối cảnh hiện có của nhà trường.

Từ khóa: dạy học, kiểm tra đánh giá ngoại ngữ, định hướng phát triển năng lực

1. Đặt vấn đề

Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/09/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020” (gọi tắt là Đề án ngoại ngữ 2020) [4] đã mở ra một hướng đi mới trong tổ chức quản lý dạy-học ngoại ngữ, đòi hỏi người quản lý phải có cái nhìn sâu hơn, thiết thực hơn trong việc tổ chức quản lý dạy-học ngoại ngữ. Đây là cơ sở pháp lý cho Trường ĐHPY trong việc triển khai thực hiện đổi mới toàn diện việc dạy học ngoại ngữ.

Mục tiêu của Đề án ngoại ngữ 2020 là: “*Đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân, triển khai chương trình dạy và học ngoại ngữ mới ở các cấp học, trình độ đào tạo, nhằm đến năm 2015 đạt được một bước tiến rõ rệt về trình độ, năng lực sử dụng ngoại ngữ của nguồn nhân lực, nhất là đối với một số lĩnh vực ưu tiên; đến năm 2020 đa số thanh niên Việt Nam tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng và đại học có đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập, làm việc trong môi*

trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hoá; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người dân Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.” [4]. Để đạt được mục tiêu của Đề án ngoại ngữ 2020, các trường đại học đã và đang xây dựng các giải pháp vững bền, và việc dạy và học ngoại ngữ không còn là việc đáp ứng với các điểm số ở trường học nữa, mà làm sao để người học có thể giao tiếp bằng ngoại ngữ đã học [8]. Thực hiện chủ đề năm học: “*Đổi mới phương pháp dạy và học; đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học*”, Các đơn vị trong Trường ĐHPY đã phối hợp tiến hành rà soát nội dung chương trình; đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập phù hợp với từng bộ môn. Riêng đối với Ngoại ngữ, nhà trường đã ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, phát triển nguồn nhân lực và đặc biệt chú trọng đổi mới toàn diện dạy học sao cho người học đạt được năng lực sử dụng ngoại ngữ ở mức cao nhất. Điều này cho thấy những cố gắng của nhà trường trong công tác quản lý. Tuy nhiên, việc đổi mới các phương pháp dạy học ngoại ngữ, đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và đánh giá

* ThS, Trường Đại học Phú Yên

chưa được thực hiện đồng bộ với mục tiêu phát triển năng lực người học. Do vậy, việc đổi mới tổ chức dạy học ngoại ngữ và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên là điều cần thiết; sao cho, trong bối cảnh còn nhiều khó khăn của nhà trường, vẫn tạo được một chuyển biến mới trong việc dạy - học ngoại ngữ.

2. Đánh giá kết quả đạt được và tồn tại trong việc dạy-học ngoại ngữ tại Trường ĐHPY

2.1. Năng lực dạy-học ngoại ngữ tại Trường ĐHPY

Với gần 20 giảng viên trên tổng số 3.000 SV toàn trường, năng lực thực hiện dạy-học Ngoại Ngữ tại Trường ĐHPY có thể nói là quá tải. Khoa Ngoại Ngữ Trường ĐHPY hiện gồm có 2 tổ bộ môn: Tổ Tiếng Anh Chuyên Ngữ và Tổ Tiếng Anh không Chuyên Ngữ. Đội ngũ nhân sự của Khoa gồm 14 thành viên, trong đó có 1 tiến sĩ, 8 thạc sĩ, 4 cử nhân và 1 kỹ sư; đội ngũ nhân sự tại các phòng ban tham gia giảng dạy ngoại ngữ gồm có 1 NCS, 3 thạc sĩ và 3 cử nhân; đội ngũ giảng viên thỉnh giảng gồm 2 tiến sĩ và 2 thạc sĩ. Trong đó, có 4 Tiến sĩ và 1 NCS chuyên ngành LL&PPGD Tiếng Anh, 6 Thạc sĩ LL&PPGD Tiếng Anh, 5 Thạc sĩ chuyên ngành Ngôn Ngữ Anh và 7 cử nhân chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, 1 thạc sĩ và 1 cử nhân PPGD Tiếng Pháp, và 1 kỹ sư làm công tác giáo vụ khoa. Tất cả giảng viên đều có nghiệp vụ sư phạm và có khả năng nghiên cứu khoa học, có 3 giảng viên có chứng chỉ Ngoại Ngữ quốc tế, có 4 giảng viên được đào tạo bậc tiến sĩ và thạc sĩ theo chương trình học bổng Phát triển Úc (ADS). Trường ĐHPY còn có một đội ngũ quản lý kỹ thuật, học liệu phục vụ cho công tác đào tạo ngoại ngữ: có 3 cử nhân Tin học, 1 lập trình viên làm công tác quản lý phòng máy và phòng học ngoại ngữ đa phương tiện; 1 thạc sĩ

Ngôn Ngữ Anh, 2 cử nhân Tin học, 2 trung cấp thư viện làm công tác quản lý thư viện; và 1 kỹ sư làm công tác giáo vụ [7]. Cơ sở vật chất, học liệu tương đối đáp ứng được nhu cầu dạy-học ngoại ngữ nhưng tần suất sử dụng quá tải, đôi khi xảy ra tình trạng trùng lặp các tiết dạy cần có trang thiết bị kỹ thuật hỗ trợ. Tóm lại, nhà trường cần rà soát và bổ khuyết đội ngũ nhân sự và trang bị tiếp cơ sở vật chất để việc dạy-học ngoại ngữ mang lại hiệu quả cao hơn.

2.2. Những kết quả đạt được

Về phát triển chương trình đào tạo: đã hoàn tất việc mở 2 mã ngành trình độ đại học, chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh và Ngôn Ngữ Anh; triển khai giảng dạy chương trình đại học kể từ năm học 2012-2013; từng năm học tiến hành chỉnh sửa và cập nhật các chương trình đào tạo trình độ đại học và cao đẳng đã được ban hành để triển khai đồng bộ và có chất lượng, đáp ứng chuẩn đầu ra và nhu cầu xã hội.

Về việc tổ chức giảng dạy theo học chế tín chỉ: đã triển khai áp dụng và thực hiện đúng theo quy định của nhà trường để việc giảng dạy và học tập có hiệu quả, sát thực tiễn, vận dụng các giải pháp cụ thể để kiểm soát và đánh giá việc tự học của sinh viên, thay đổi nhận thức của sinh viên về việc học và tự học trong đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

Về việc lựa chọn giáo trình: hàng năm đã tiến hành cập nhật, lựa chọn, và thống nhất sử dụng giáo trình phục vụ cho việc dạy học các học phần trong chương trình đào tạo, đúng chuẩn đầu ra và đáp ứng chuẩn nghề nghiệp; giới thiệu hệ thống giáo trình, tài liệu tham khảo có chất lượng để sinh viên lựa chọn trong quá trình học tập theo tín chỉ.

Về công tác thanh kiểm tra: tham gia tốt công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện học chế tín chỉ, giảng dạy của giảng viên và

học tập của sinh viên; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện tiến độ giảng dạy và học tập theo đúng kế hoạch giảng dạy chung của nhà trường.

Về đổi mới phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học: hàng năm nhà trường đều tổ chức các sinh hoạt chuyên môn sâu thông qua các hội thảo nhằm đổi mới và cập nhật các phương pháp, hình thức giảng dạy, học tập cho toàn thể giảng viên và sinh viên trong Khoa; chia sẻ và học hỏi những sáng kiến kinh nghiệm, trang bị các kỹ năng mềm, trải nghiệm nhiều nét văn hóa đặc sắc về nghệ thuật, ẩm thực, văn hóa giao tiếp của các quốc gia trên thế giới; đồng thời góp phần quảng bá hình ảnh Trường ĐHPY và tỉnh Phú Yên; cử giảng viên trong khoa tham gia các hội nghị, hội thảo, tập huấn nhằm cập nhật phương pháp giảng dạy, chia sẻ trao đổi kinh nghiệm với các giảng viên ngoại ngữ trong và ngoài nước.

Về kiểm tra đánh giá: với sự phối hợp chặt chẽ của Phòng Đào tạo và Phòng Khảo thí – Đảm bảo Chất lượng, các học phần thuộc Tiếng Anh chuyên ngữ được tổ chức kiểm tra đánh giá theo đúng đặc thù về kiến thức và kỹ năng của bộ môn. Riêng các học phần thuộc Tiếng Anh không chuyên ngữ, Khoa Ngoại ngữ đã tiến hành thay đổi hình thức thi kiểm tra cuối kỳ, chuyển từ hình thức thi viết sang hình thức thi có sự đánh giá của nhiều kỹ năng. Cụ thể, hình thức thi kết thúc học phần của các học phần như sau: Ngoại ngữ 1: thi Viết; Ngoại ngữ 2: Thi Viết và Nghe; Ngoại ngữ 3: Thi Viết, Nghe và Nói. Kết quả của việc đa dạng hóa hình thức thi kết thúc học phần này, sinh viên đã có chuyển biến tích cực trong việc nâng cao năng lực và kỹ năng sử dụng ngôn ngữ.

Về hợp tác trong nước và quốc tế: nhà trường đã làm việc với nhiều tổ chức tình

nguyện quốc tế và thường xuyên tiếp nhận tình nguyện viên nước ngoài về công tác tại trường; tổ chức các buổi gặp gỡ giao lưu giữa lãnh đạo các tổ chức quốc tế đến thăm và làm việc với lãnh đạo trường, thông qua tổ chức này tiến hành nhiều buổi giao lưu văn hóa giữa sinh viên tình nguyện với sinh viên nhà trường; và tiến hành triển khai liên kết đào tạo với các tổ chức quốc tế.

Ngoài ra, Khoa Ngoại Ngữ cũng góp phần tăng cường giáo dục kỹ năng mềm, kỹ năng hội nhập cộng đồng cho sinh viên thông qua các hoạt động tình nguyện, giao lưu văn hóa: cử sinh viên đi Philippines tham gia khóa tập huấn về công tác thanh niên; cử SV tham gia hoạt động SV tình nguyện cùng với SV quốc tế của tổ chức SJ Việt Nam; phân công các tình nguyện viên tham gia vào việc phát triển kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ cho sinh viên; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong dạy-học; khai thác và sử dụng trang thiết bị dạy học nhà trường trang bị cho Khoa một cách hiệu quả đối với các lớp chuyên ngữ.

Đội ngũ giảng viên Ngoại Ngữ rất tâm huyết với việc vận dụng các phương pháp mới vào dạy-học ngoại ngữ, luôn sẵn sàng học hỏi và coi đây là bước đột phá trong việc nâng cao chất lượng đào tạo ngoại ngữ và hội nhập quốc tế.

2.3. Những tồn tại và khó khăn

2.3.1. Đối với giảng viên

Đội ngũ cán bộ giảng viên Khoa Ngoại Ngữ tuy mạnh về số lượng lẫn chất lượng và đầy nhiệt huyết, nhưng do nhiều lý do khách quan cũng như chủ quan, hơn nửa giảng viên chưa có điều kiện tiếp cận với môi trường học tập của ngôn ngữ đích, cụ thể là nhiều giảng viên chưa được tham dự các chương trình đào tạo và bồi dưỡng ngắn hạn cũng như dài hạn ở nước ngoài, có thể xem là một trong những hạn chế nhất

định mà trường đang gặp phải. Mỗi đợt tập huấn, hội thảo chỉ có lãnh đạo khoa và trưởng bộ môn là được tham gia, do vậy hiệu quả và tính lan rộng của các đợt tập huấn này chưa cao. Một số phương pháp giảng dạy mới và hay thì chưa thể được áp dụng trong bối cảnh hiện có của nhà trường, phần lớn và do thiếu sự đầu tư về tài chính cũng như thời gian.

Công tác biên soạn giáo trình, bài giảng còn chưa tương xứng với sự phát triển của quy mô và các loại hình đào tạo. Mặc dù, Trường ĐHPY đã ban hành các cơ chế hỗ trợ về tài chính để khuyến khích viết giáo trình, bài giảng, nhưng yêu cầu về chất lượng quá cao khiến nhiều giảng viên bỏ cuộc, không tiếp tục nghiên cứu xây dựng tài liệu.

Việc áp dụng công nghệ thông tin vào dạy và học ngoại ngữ đang còn hết sức khiêm tốn, đa số giảng viên chỉ mới phát huy được các ứng dụng của các phần mềm như Microsoft Office Word, Microsoft Office Excel, Microsoft Powerpoint, Video, v.v. Các ứng dụng khác đang được sử dụng rất hiệu quả trong dạy-học ngoại ngữ như Mobile Learning, E-Learning, Edmodo, Moodle,... [9, 10, 12]. thì đang còn bỏ ngỏ, do thiếu nhân lực và kỹ năng thực hiện.

Một số giảng viên vẫn còn khó khăn trong việc tìm ra phương pháp quản lý dạy-học cụ thể, hỗ trợ và hình thành thói quen tự học Tiếng Anh ngoài giờ lên lớp cho sinh viên một cách có hiệu quả. Giảng viên còn tham vọng chuyển tải quá nhiều khối lượng nội dung ở một số học phần, xảy ra tình trạng mệt mỏi, căng thẳng vì học quá tải ở sinh viên. Ngoài những hình thức kiểm tra đánh giá tự luận, trắc nghiệm hay vấn đáp, nhiều giảng viên chưa áp dụng được rộng rãi các hình thức đánh giá khác như cho viết tiểu luận, xê-mi-na, chuyên đề, giải quyết tình huống,..., nhằm phát

huy nhiều hơn nữa khả năng tự học của sinh viên.

Với nhiệm vụ đào tạo ngoại ngữ cho sinh viên chuyên ngữ và không chuyên ngữ toàn trường, hoạt động của Khoa luôn ở tình trạng bận rộn, thiếu thời gian, thường xuyên phải xử lý các vấn đề mang tính sự vụ. Nguyên nhân khách quan là do khối lượng công việc nhiều, nhưng cũng không thể không nhắc tới nguyên nhân chủ quan là việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện chưa thực sự tốt.

Hoạt động nghiên cứu khoa học chưa cân đối với hoạt động đào tạo, số giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học còn chưa đồng bộ và hiệu quả. Mỗi năm Khoa đều có từ 1 đến 2 GV không hoàn thành nhiệm vụ NCKH. Đây cũng là một trong những hạn chế mà Khoa cần phải xem xét.

2.3.2. Đối với sinh viên

Ý thức tự học ngoại ngữ của một bộ phận sinh viên, đặc biệt là sinh viên không chuyên ngữ chưa thực sự tốt. Nguyên nhân là do các em chưa phát huy hết khả năng và tận dụng thời gian tự học một cách hiệu quả, mà chỉ quan tâm đến những giờ học trên lớp, còn e ngại trong việc thu nhận và xử lý nội dung bài học theo hướng tích cực, chưa hình thành tốt thói quen thảo luận nhóm, cặp. Một nguyên nhân khác là các em không có nhiều khả năng tài chính để mua sách, tài liệu tham khảo mà phải sử dụng sách phôtô hoặc sao chép trên mạng, do vậy, tài liệu giáo trình không rõ hoặc không đảm bảo chất lượng.

2.3.3. Đối với nhà trường

Điều kiện cơ sở vật chất cho công tác giảng dạy chưa thật sự đầy đủ và kịp thời. Các phòng học đôi khi vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng các phương tiện hỗ trợ cho dạy-học ngoại ngữ. Nguồn tài liệu tham khảo về lĩnh vực Tiếng Anh chuyên ngành chưa đa dạng về thể loại, có tài liệu

chỉ có sách tham khảo nhưng không có băng đĩa, có tài liệu chỉ có một hoặc hai cuốn sách, thiếu những đầu sách cần thiết cho việc giảng dạy và học tập. Điều này làm hạn chế yêu cầu linh hoạt, mềm dẻo của việc tổ chức một lớp học ngoại ngữ cũng như tính hiệu quả của một giờ học ngoại ngữ.

Sĩ số sinh viên trong các lớp Tiếng Anh không chuyên vẫn còn đông so với qui định của một lớp học ngoại ngữ, điều này ảnh hưởng đến chất lượng dạy - học, quá tải trong việc thực hành tiếng, phát triển kỹ năng ngôn ngữ. Giảng viên không thể phân chia đủ thời gian để phát huy tính tích cực sáng tạo trong học tập của sinh viên, cũng như không thể kiểm soát chặt chẽ kết quả tự học của các em.

Các hoạt động ngoại khóa nhằm đào tạo các kỹ năng mềm kết hợp giáo dục toàn diện cho sinh viên chưa được tổ chức thường xuyên vì cơ sở vật chất và nguồn tài chính còn hạn chế.

Việc liên kết với các tổ chức quốc tế đã phát huy được một phần về nâng cao khả năng giao tiếp cho sinh viên. Tuy nhiên, vẫn rất cần những tình nguyện viên có chuyên môn sâu về dạy - học ngoại ngữ nhằm giúp thay đổi cục diện dạy-học ngoại ngữ một cách sâu rộng hơn.

Nhìn chung, tất cả những tồn tại nêu trên đều tập trung ở lực lượng giảng viên, vì lực lượng giảng viên vẫn là nhân tố quyết định sự thành bại của hoạt động dạy-học ngoại ngữ. Do vậy, Khoa Ngoại ngữ và các bộ phận liên quan đến dạy - học ngoại ngữ của Trường ĐHPY cần xem xét để tìm ra các giải pháp tích cực hơn cho hoạt động này, mà trong đó, nhiệm vụ đầu tiên và cấp bách là phải tiến hành thực hiện đổi mới tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá ngoại ngữ theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên.

3. Đổi mới công tác tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá ngoại ngữ theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên

3.1. Đổi mới công tác tổ chức dạy học

Phân tích các mặt tồn tại đã chỉ ra một số giải pháp đổi mới tổ chức dạy học như sau:

Nội dung đào tạo cần được đẩy mạnh theo định hướng phát huy năng lực, đảm bảo tính cập nhật và ổn định. Công tác phát triển chương trình cần được xây dựng trên cơ sở phát huy năng lực cho người học. Việc biên soạn đề cương chi tiết học phần nên được tổ chức phản biện để nâng cao hiệu quả dạy-học. Khoa Ngoại ngữ cần được chủ động trong việc quản lý và kiểm tra việc dạy, có quyền đánh giá và điều chỉnh kịp thời kể cả phân công giảng dạy. Tổ bộ môn cần sinh hoạt chuyên môn thường xuyên hơn và đưa việc thực hiện giảng dạy vào nội dung sinh hoạt để có sự thống nhất chung. Định kỳ rút kinh nghiệm, khắc phục và điều chỉnh liên tục để qui trình dạy-học ngày một hiệu quả, chất lượng hơn. Đồng thời cũng cần xác định vị trí, những khó khăn tất yếu hiện nay của mỗi cá nhân để có sự vận động thay đổi trong tổng thể cả hệ thống, đặc biệt là cách tổ chức, quản lý qui trình đào tạo.

Kiện toàn bộ máy nhân sự của Khoa Ngoại Ngữ bằng cách xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc dạy học hợp lý hơn nữa. Phát huy được vai trò của cán bộ phụ trách chuyên môn, vai trò lãnh đạo của các trưởng bộ môn. Khoa cần phân công nhiệm vụ đào tạo và giao trách nhiệm triển khai việc xây dựng chương trình đào tạo về từng bộ môn. Bộ môn chịu trách nhiệm đơn đốc, giám sát, đánh giá chất lượng chuyên môn các chương trình đào tạo do bộ môn đảm nhiệm. Bộ môn phân công giảng viên biên soạn, lập kế hoạch nghiệm thu đánh giá chuyên môn và báo cáo trước Hội đồng Khoa học của Khoa. Việc phân công giảng

viên biên soạn chương trình, tài liệu giảng dạy phải phù hợp năng lực chuyên môn và kinh nghiệm người được giao. Phát huy tối đa khả năng của giảng viên có kinh nghiệm, có chuyên môn tốt, bên cạnh đó có thể kèm cặp, hướng dẫn các giảng viên trẻ tiếp cận với công tác phát triển chương trình, tài liệu giảng dạy. Cách làm này vừa đảm bảo nâng cao chất lượng chương trình được biên soạn cũng như tạo nguồn cho công tác phát triển chương trình.

Nâng cao chất lượng giáo trình, tổ chức biên soạn hoặc mời biên soạn để khắc phục tình hình thiếu giáo trình có chất lượng, nhằm đến sự phát triển năng lực của người học. Phối hợp với Khoa Kỹ thuật công nghệ trong việc xây dựng hệ thống tài liệu, bài tập giữa kỳ, bài kiểm tra đánh giá cuối kỳ trên các phần mềm hỗ trợ như Mobile Learning, E-Learning, Edmodo, Moodle,... nhằm cải tiến phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá.

Giao nhiệm vụ cho các giảng viên trẻ tham gia tranh tuyển vào các dự án học tập và đào tạo ở nước ngoài, nhằm nâng cao trình độ, cập nhật các phương pháp dạy-học ngoại ngữ mới để ứng dụng vào dạy học ngoại ngữ tại trường. Tăng cường cử các giảng viên ngoại ngữ cùng với lãnh đạo khoa và trưởng bộ môn tham dự các đợt tập huấn, hội thảo để phát huy hiệu quả hơn. Sau mỗi đợt tập huấn cần tổ chức tập huấn lại hoặc báo cáo lại cho các giảng viên không tham dự tập huấn.

Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học, giao nhiệm vụ cho các giảng viên tham gia các diễn đàn về dạy học ngoại ngữ, hay tham gia các khóa học online như Webinars, v.v. Tổ chức các hội thảo với sự tham gia của giảng viên và sinh viên.

Chủ động đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích sự tự học có hướng dẫn,

học qua thảo luận và làm việc theo nhóm. Đưa người học vào trung tâm của quá trình đào tạo, tăng tính chủ động của người học. Áp dụng các phương pháp đào tạo tiên tiến, hiệu quả cao và đang được sử dụng ở các nước có nền giáo dục tiên tiến như: Blended Learning, Flipped Class, v.v. [11,13]. Các phương pháp này mặc dù có tên gọi và các bước tổ chức thực hiện khác nhau nhưng nhìn chung đều có một số điểm giống nhau. Trong đó, người học được đưa vào vị trí trung tâm trong quá trình đào tạo, được trực tiếp tham gia, trải nghiệm để học các tri thức mới cũng như rèn luyện kỹ năng chuyên môn, phát huy tính tích cực chủ động, năng lực tự nghiên cứu, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm việc chủ động, và kỹ năng giao tiếp. Người thầy chuyển sang vai trò người hướng dẫn, thúc đẩy, hỗ trợ, chuyên gia,... thay vì chỉ truyền thụ một chiều. Do vậy, người thầy phải có kỹ năng tổ chức và điều hành lớp học tốt hơn.

Xây dựng mô hình lớp học không chỉ học ngoại ngữ trên lớp mà còn học thông qua các hoạt động câu lạc bộ, hay các hoạt động dã ngoại nhằm rèn luyện thực hành giao tiếp Tiếng Anh với người bản xứ.

Tăng cường và bổ sung đầy đủ cơ sở vật chất, phòng học, trang thiết bị dạy-học, không nên biên chế lớp học quá đông, đối với lớp học ngoại ngữ, tỷ lệ sinh viên trên một giáo viên phải phù hợp nhằm phát triển kỹ năng, đưa người học vào tình huống cụ thể. Máy chiếu, Internet ở các phòng học cần được trang bị đầy đủ để thầy và trò có thể dễ dàng tìm kiếm và đối chứng các tài liệu phục vụ cho việc học và kiểm tra

Ngoài việc tuyên truyền, triển khai áp dụng các phương pháp đào tạo tiên tiến, cần có chính sách khen thưởng phù hợp, kịp thời cho các giảng viên có sáng kiến cải tiến, áp dụng thành công các phương pháp nâng cao chất lượng đào tạo.

3.2. Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá ngoại ngữ

Từ thực tế giảng dạy trong một số năm gần đây, chúng tôi có một số kiến nghị trong việc đổi mới tổ chức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của sinh viên như sau:

Cần đa dạng hóa hình thức tổ chức thi kiểm tra đánh giá như: ngoài hình thức tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp, cần tăng cường áp dụng các hình thức khác như viết tiểu luận, xê-mi-na, chuyên đề, giải quyết tình huống..., nhằm phát huy nhiều hơn nữa khả năng tự học, phát triển tư duy năng lực sáng tạo của sinh viên trong học tập. Muốn vậy, giảng viên cần trang bị thêm cho sinh viên một số kỹ năng mềm như tra cứu tài liệu, làm việc nhóm, viết và trình bày tiểu luận thông qua một số môn học hoặc các câu lạc bộ sinh viên.

Mô hình kiểm tra đánh giá cuối kỳ cần có một số thay đổi như: việc ra đề thi nên kết hợp câu hỏi trắc nghiệm khách quan và tự luận, ra nhiều đề thi, nội dung đề thi dài để tránh tình trạng sinh viên trao đổi bài với nhau.

Đối với mô hình kiểm tra thường xuyên, giảng viên cần công bố với sinh viên về các cột điểm sau: điểm quá trình, điểm kiểm tra định kỳ, điểm thi hoặc bảo vệ tiểu luận cuối kỳ. Điều này cho phép đánh giá chính xác hơn về kết quả học tập

của sinh viên đồng thời cũng sớm đưa ra những thông tin phản hồi đối với quá trình dạy-học để giảng viên có những điều chỉnh kịp thời, phù hợp với các lớp chuyên ngành khi quy mô lớp học nhỏ, sinh viên thường rất hào hứng trong quá trình học, rèn luyện được kỹ năng tìm kiếm tài liệu, làm việc nhóm, viết và thuyết trình bài viết của mình.

Thường xuyên cử giảng viên tham dự các khóa bồi dưỡng kiến thức và nâng cao phương pháp đánh giá. Lập và tham gia vào các diễn đàn để trao đổi kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy nói chung và phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên nói riêng giữa giảng viên trong trường với giảng viên ở các trường đại học khác.

4. Kết luận

Trên đây bài viết đã đánh giá, nhận định những kết quả đạt được và phân tích những tồn tại trong việc dạy-học ngoại ngữ tại Trường ĐHPY. Từ đó, chúng tôi đã đề xuất một số nhiệm vụ cấp bách để đổi mới tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá ngoại ngữ theo định hướng phát triển năng lực cho sinh viên với khả năng hiện có của nhà trường. Chúng tôi cho rằng khi những đề xuất này được triển khai và nhân rộng sẽ góp phần vào việc nâng cao hiệu quả và chất lượng đào tạo của Khoa, của Trường nói chung□

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014* về việc “*Ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam*”.
- [2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Công văn số 5957/BGDĐT-GDĐH ngày 20/10/2014* về việc “*Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ tăng cường*”.
- [3] Chính phủ (2008), *Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/09/2008* về việc *Phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”*.
- [4] Tôn Nữ Phương Thảo (2013), “Giải pháp nào cho Đề án ngoại ngữ 2020 đối với sinh

viên chuyên ngữ và không chuyên ngữ tại trường Đại học Phú Yên?”, *Tạp chí Khoa học số 4-2013*, Trường Đại học Phú Yên.

- [5] Tôn Nữ Phương Thảo, Nguyễn Huy Vị (2015), *Tổ chức dạy và học ngoại ngữ nhằm thúc đẩy và hỗ trợ người học đạt chuẩn Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam tại Trường Đại học Phú Yên*, Kỷ yếu Hội thảo Khoa học tháng 3-2015. Trường Đại học Phú Yên.
- [6] Trường Đại học Phú Yên (2013), Đề án “*Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại trường Đại học Phú Yên giai đoạn 2014-2020*”
- [7] Báo Mới (2011), *Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 – Lấy chất lượng làm hàng đầu*, Ngày truy cập 10/4/2012.
<http://www.baomoi.com>
- [8] Easy Online Training. (2016). *E-learning*. Truy cập 15/2/2016.
<https://www.mindflash.com>
- [9] Edmodo. (2016). *Create blended learning classroom*. Truy cập 10/2/2016.
<https://www.edmodo.com>
- [10] Edusoft. (2016). *Blended learning*. Truy cập 15/2/2016.
<https://edusoft.com.vn>
- [11] eLearning Industry. (2016). *Mobile Learning*. Truy cập 20/01/2016.
<https://elearningindustry.com>
- [12] Neoedu. (2016). *Cơ hội với Học tập đảo ngược*. Truy cập 15/2/2016.
<http://neoedu.fpt.edu.vn>

Abstract

Innovation of teaching and evaluation in the orientation of learners' language capacity development at Phu Yen University

This article reviews the results and analyzes the shortcomings in the implementation of foreign language education in PYU, then proposes a number of solutions in organizing foreign language teaching and evaluation towards the development of learners' capacity in the current context of PYU.

Key words: *foreign language teaching, evaluation, development of learners's capacity*